

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HĂNG SƠN ĐÔNG Á**

Số: 18/2023/HDA
V/v: Giải trình chênh lệch LNST

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Hà Nội, ngày 03 tháng 05 năm 2023

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) (Báo cáo riêng và Báo cáo Hợp nhất) Quý I năm 2023, Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (Công ty) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

- Báo cáo tài chính riêng:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Quý I		Chênh lệch	
		Năm 2022	Năm 2023	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	27.026.997.683	25.597.101.860	(1.429.895.823)	-5,3%
2	Giá vốn hàng bán	18.707.343.143	17.768.572.731	(938.770.412)	-5,0%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	2.906.602.012	575.799.016	(2.330.802.996)	-80,2%
4	Chi phí bán hàng	2.366.065.857	2.845.829.592	479.763.735	20,3%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.598.838.272	3.281.077.412	682.239.140	26,3%
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.670.269.570	1.006.310.142	(4.663.959.428)	-82,3%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.117.026.089	908.281.815	(4.208.744.274)	-82,2%

Doanh thu thuần Quý 1 năm nay giảm 1,429 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 5,3% so với cùng kỳ, đồng thời, doanh thu hoạt động tài chính giảm mạnh do lợi nhuận từ các Công ty con không đạt như kỳ vọng.

Ngoài ra, Chi phí bán hàng, chi phí QLDN trong kỳ đều tăng, tỷ lệ tăng đối với chi phí bán hàng và chi phí QLDN lần lượt là 20,3% và 20,6%

Đây là nguyên nhân chính ảnh hưởng tới LNST Quý 1 năm nay, cụ thể, LNST đạt 0,908 tỷ đồng, giảm 4,209 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 82%) so với cùng kỳ năm trước.

- Báo cáo tài chính hợp nhất:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Quý I		Chênh lệch	
		Năm 2022	Năm 2023	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	54.538.773.484	51.945.347.514	(2.593.425.970)	-5%
2	Giá vốn hàng bán	29.850.731.666	25.666.736.625	(4.183.995.041)	-14%
3	Chi phí tài chính	859.834.368	1.707.180.761	847.346.393	99%
4	Chi phí bán hàng	12.820.706.392	17.813.150.160	4.992.443.768	39%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.989.253.879	6.138.831.792	1.149.577.913	23%
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.120.136.468	615.052.700	(5.505.083.768)	-90%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.819.691.918	372.663.517	(4.447.028.401)	-92%

LNST hợp nhất Quý 1 năm nay đạt 0,372 tỷ đồng, giảm 4,447 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 92%). Nguyên nhân chính là do: Doanh thu bán hàng và CCDV trong kỳ giảm, cụ thể doanh

thu thuần giảm 2,593 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 5%), đồng thời, chi phí bán hàng và chi phí QLDN trong kỳ cũng tăng lần lượt 39% và 23% so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty về sự biến động của Lợi nhuận sau thuế của Quý 1 năm nay so với Quý 1 năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- *Như trên.*
- *Lưu VP, TCKT.*

ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN SƠN

